

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS-ST

Ngày: 08/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và bà Lê Thị Thảo
- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/ QĐXXST - HS ngày 26/5/2023, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; Sinh ngày 01/8/1972; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 02, xã Đ, thành phố T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn T (đã chết); Họ tên mẹ: Lê Thị H; Sinh năm 1938; Vợ: Triệu Thị H; Sinh năm 1974; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 25/8/2005, UBND xã Đ ra Quyết định số 30 về việc đưa vào cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

+ Ngày 28/11/2005, UBND thị xã T ra Quyết định số 1528/QĐ-CT về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thị xã Tuyên Quang.

+ Ngày 04/01/2007, UBND thị xã T ra Quyết định số 07/QĐ-CT về việc đưa đối tượng cai nghiện từ công trường lao động 06 về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã phường.

+ Bản án số 93/2003/ STHS ngày 24/9/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 97/2007/HSST ngày 16/11/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 279/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 23/7/2018).

** Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt*

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Triệu Thị H; sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm 2, xã Đ, thành phố T, tỉnh Q. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/01/2023, Nguyễn Văn B, trú tại xóm 02, xã Đ, thành phố T, tỉnh Q một mình điều khiển xe mô tô biển số 22H4-8505 (xe của chị Triệu Thị H - vợ B) đi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh T (nơi B làm bảo vệ) đến khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm thuộc phường Th, thành phố T, tỉnh Q mục đích tìm mua ma túy (Heroine) để sử dụng. Tại khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm, B gặp và mua được một người đàn ông tên là H (không biết họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ) 01 gói Heroine bọc ngoài bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng với giá 200.000đồng. Mua xong, B cất giấu gói Heroine trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đường T, thuộc tổ dân phố 03, phường Th, thành phố T thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 08 giờ 15 phút cùng ngày, thu giữ, niêm phong gói ma túy và tạm giữ xe mô tô theo quy định.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn B, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể (B khai nhận đã sử dụng Heroine ngày 09/01/2023 do mua được của H tại khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm thành phố T).

Tại bản Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nguyễn Văn B là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,142g (không phải một bốn hai gam).

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn B, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T, bên trong có 0,092 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) cùng bao gói là vật chứng

của vụ án. Tạm giữ của bị can 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI biển số 22H4-8505. Hiện các vật chứng được chuyển theo hồ sơ chờ xử lý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Triệu Thị H tại phiên tòa trình bày về nguồn gốc xe mô tô biển số 22H4-8505 là do chị mua lại xe cũ để cho con đi học. Ngày 11/01/2023 chị biết bị cáo lấy xe mô tô để đi nhưng không biết bị cáo đi đâu, làm gì. Chị xin Hội đồng xét xử trả lại xe để con chị có phương tiện đi học.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTP ngày 28 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Tịch thu tiêu hủy: 0,092g (không phải không chín hai gam) ma túy Hêrôin (Số còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong một phong bì dán kín, mặt trước ghi “tang vật thu giữ của Nguyễn Văn B ngày 11/01/2023”, mặt sau trên các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn B cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn xanh, biển kiểm soát 22H4-8505, số máy E419-VN109885, số khung BE44F-VN 109885, xe cũ đã qua sử dụng cho chị Triệu Thị Hiệu do chị Hiệu không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09/01/2023 của Nguyễn Văn B. Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 1449/QĐ-XPHC ngày 29/3/2023, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt). Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người đàn ông theo Bảo khai nhận tên là H, là người bán Heroine cho Bảo ngày 09/01/2023 và ngày 11/01/2023 tại khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm thành phố T nhưng không xác định được họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chị Triệu Thị H, khi cho B mượn xe mô tô biển số 22H4-8505, chị Huệ không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên không xem xét xử lý. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 11/01/2023, tại khu vực đường Tân Trào, thuộc tổ dân phố 03, phường Th, thành phố T, tỉnh Q, Nguyễn Văn B, trú tại xóm 02, xã Đ, thành phố T, tỉnh Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,142g (không phẩy một bốn hai gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của các bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo đủ thời gian nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sống có ích cho gia đình xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Tàng trữ phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09/01/2023 của Nguyễn Văn B. Công an thành phố T đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 1449/QĐ-XPHC ngày 29/3/2023, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người đàn ông theo B khai nhận tên là H, là người bán Heroine cho Bảo ngày 09/01/2023 và ngày 11/01/2023 tại khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm thành phố Tuyên Quang nhưng không xác định được họ, tên đệm, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chị Triệu Thị H, khi cho B mượn xe mô tô biển số 22H4-8505, chị Huệ không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định; Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn xanh, biển kiểm soát 22H4-8505, số máy E419-VN109885, số khung BE44F-VN 109885, xe cũ đã qua sử dụng cho chị Triệu Thị H

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2023.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,092g (không phẩy không chín hai gam) ma túy Hêrôn (Số còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong một phong bì dán kín, mặt trước ghi “tang vật thu giữ của Nguyễn Văn B ngày 11/01/2023”, mặt sau trên các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn B cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn xanh, biển kiểm soát 22H4-8505, số máy E419-VN109885, số khung BE44F-VN 109885, xe cũ đã qua sử dụng chị Triệu Thị Hiệu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 17/4/2023)

3. Căn cứ các Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Văn B bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự
- Thi hành án hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang; ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ngọc Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hà Hữu Bình

Lê Thị Thảo

Nguyễn Thị Ngọc Lan

